

đối với giáo viên của Bộ Giáo dục và được nghỉ hè như giáo viên. Trường hợp được phép thoát ly giảng dạy thì được hưởng chế độ nghỉ phép hàng năm như những cán bộ, công nhân, viên chức khác.

8. Ngoài chế độ nghỉ hè như trên, giáo viên còn được nghỉ phép về việc riêng và hưởng nguyên lương trong các trường hợp sau :

— Cha mẹ đẻ, cha mẹ chồng hoặc vợ, vợ hay chồng, con chết, được nghỉ từ 1 đến 3 ngày (không kể thời gian đi về).

— Giáo viên khi tổ chức cưới vợ, lấy chồng không trùng vào dịp nghỉ hè thì nhà trường sẽ thu xếp để anh chị em được nghỉ từ 1 đến 3 ngày và tính trừ vào thời gian nghỉ hè của năm đó.

9. Giáo viên chưa được nghỉ hè đã chết thì gia đình được thanh toán tiền lương của những ngày thuộc quyền lợi của giáo viên được nghỉ mà chưa nghỉ.

10. Trong dịp nghỉ hè hàng năm, giáo viên có thể kết hợp đi thăm hỏi gia đình và được thanh toán tiền tàu xe mỗi năm 1 lần (cả đi lẫn về) và đến một địa điểm nhất định (theo hướng dẫn tại điểm a, tiết 4, mục III thông tư số 5-TT/LĐ ngày 6-5-1971 của Bộ Lao động).

11. Thông tư này áp dụng cho tất cả giáo viên giảng dạy trong các trường sư phạm, phổ thông, bỏ túc văn hóa công nông và phổ thông lao động.

Những cán bộ, giáo viên công tác ở các cơ quan quản lý giáo dục, thoát ly giảng dạy thì áp dụng chế độ nghỉ phép hàng năm theo quy định chung của Nhà nước.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho tất cả các văn bản trước đây của Bộ Giáo dục nói về chế độ nghỉ ngơi của giáo viên.

Hà-nội, ngày 1 tháng 9 năm 1976

K.T. Bộ trưởng Bộ Giáo dục

Thủ trưởng

HỒ TRÚC

BỘ LAO ĐỘNG

THÔNG TƯ số 17-LĐ/TT ngày 25-9-1976 về việc cải tiến một bước việc tuyển lao động vào khu vực Nhà nước và tuyển sinh đào tạo công nhân kỹ thuật.

Thi hành nghị quyết của Hội đồng Chính phủ số 19-CP ngày 29-1-1976 về chấn chỉnh tổ chức sản xuất, đưa quản lý kinh tế vào nền nếp và cải tiến một bước; nghị định của Hội đồng Chính phủ số 24-CP ngày 2-2-1976 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của chính quyền Nhà nước cấp tỉnh trong lĩnh vực quản lý kinh tế; chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ số 159-TTg ngày 14-4-1976 về việc mở một đợt chống bệnh quan liêu giấy tờ, cửa quyền, giám sát phiến hà cho nhân dân; nghị định số 24-CP ngày 13-3-1963 của Hội đồng Chính phủ ban hành điều lệ tuyển dụng và cho thôi việc đối với công nhân, viên chức Nhà nước; nghị quyết số 99-CP ngày 19-5-1973 của Hội đồng Chính phủ về phương hướng thực hiện việc cung cấp lao động cho các ngành kinh tế... Trong khi chờ Hội đồng Chính phủ ban hành quy chế mới về tuyển dụng và tuyển sinh; sau khi đã lấy ý kiến của các ngành có liên quan và một số địa phương, Bộ Lao động hướng dẫn một số việc cần thiết nhằm cải tiến một bước công tác phân bổ chỉ tiêu điều phối sức lao động và tuyển lao động vào khu vực Nhà nước, tuyển sinh đào tạo công nhân kỹ thuật, phục vụ tốt phong trào lao động sản xuất, đáp ứng kịp thời yêu cầu cải tiến quản lý kinh tế và cải tiến quản lý xí nghiệp.

1. Khi dự thảo kế hoạch lao động và tiền lương, các xí nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường, cửa hàng (gọi tắt là xí nghiệp) và các trường lớp đào tạo công nhân kỹ thuật (gọi tắt là trường dạy nghề) thuộc các ngành trung ương quản lý, cần lập kế hoạch bổ sung lao động và kế hoạch tuyển sinh học nghề của năm kế hoạch gửi Bộ chủ quản và Sở, Ty lao động nơi xí nghiệp, trường học đóng, chậm nhất là tháng 11 của năm báo cáo, theo chỉ thị số 149-TTg ngày 17-4-1961 của Thủ tướng Chính phủ về việc lập kế hoạch đào tạo công nhân kỹ thuật và tổng hợp kế hoạch bổ sung nhân công.

Sau khi được Bộ chủ quản duyệt chính thức kế hoạch lao động và tiền lương và có kế hoạch đào tạo công nhân kỹ thuật của năm kế hoạch, chậm nhất là một tháng, các xí nghiệp, các trường dạy nghề phải sao gửi ngay kế hoạch này cho Sở, Ty lao động nơi xí nghiệp, trường học đóng, kèm theo văn bản xin phân bổ tuyển lao động hoặc tuyển sinh.

Sở, Ty lao động có nhiệm vụ tổng hợp các bản kế hoạch xin bổ sung lao động và tuyển sinh của các xí nghiệp, các trường dạy nghề thuộc trung ương quản lý đóng tại địa phương; chủ động tham gia với cơ quan kế hoạch tỉnh, thành phố cân đối nhân lực cần điều động cho năm kế hoạch. Sau đó căn cứ vào sự hướng dẫn của Bộ Lao động về tiêu chuẩn, chính sách, nguồn tuyển và vùng tuyển mà dự kiến kế hoạch phân bổ cụ thể, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố duyệt và giao nhiệm vụ cho các huyện, xã, khu phố thực hiện, không phải chờ Bộ Lao động phân bổ.

Các tỉnh, thành phố cần ưu tiên phân bổ một lực lượng lao động có đủ tiêu chuẩn cho các yêu cầu tuyển dụng làm lâu dài và các yêu cầu tuyển sinh của các trường ở cạnh xí nghiệp, hoặc kèm cặp trong sản xuất, phục vụ cho kế hoạch sản xuất của các xí nghiệp trung ương đóng tại địa phương.

Những yêu cầu lớn về tuyển dụng lao động và tuyển sinh cho các công trình trọng điểm của trung ương và các trường trực thuộc các Bộ, Tổng cục quản lý, có nhiệm vụ đào tạo thợ cho nhiều ngành, nhiều địa phương thì vẫn do Bộ Lao động phân bổ.

Tuy đã được Bộ Lao động phân bổ, nếu thấy có thể điều chỉnh được giữa các xí nghiệp cùng ngành từ nơi thừa sang nơi thiếu, thì cơ quan quản lý cấp trên của xí nghiệp (Bộ, Tổng cục, Tổng công ty, Liên hiệp xí nghiệp...) báo với Sở, Ty lao động biết và tự điều chỉnh lại, không phải qua Bộ Lao động. Sau đó, các Bộ, Tổng cục báo cho Bộ Lao động và Bộ Lương thực và thực phẩm biết.

Đối với các yêu cầu tuyển lao động hợp đồng có thời hạn thì các địa phương tổ chức vận động lao động tại chỗ đi phục vụ. Đối với một số lao động có nghề (thợ mộc, nề, sơn, vôi...) địa phương đã cố gắng vận động mà không đủ thì Sở, Ty lao động giới thiệu cho xí nghiệp đến liên hệ với những tỉnh lân cận để xin tuyển,

không phải qua Bộ Lao động. Sau khi giá quyết, Sở, Ty lao động nơi cho tuyển báo cáo cho Bộ Lao động biết.

Trong khi thực hiện những chỉ tiêu tuyển dụng nói trên, nếu kế hoạch sản xuất bị điều chỉnh xuống, hoặc bị mất cân đối về vật tư, tiền vốn, thì xí nghiệp phải kịp thời giảm chỉ tiêu tuyển lao động và tiền lương tương ứng với kế hoạch được điều chỉnh và phải kịp thời báo cáo với Sở, Ty lao động để điều chỉnh yêu cầu tuyển lao động.

Trường hợp xí nghiệp được cơ quan quản lý cấp trên giao thêm nhiệm vụ sản xuất kinh doanh lớn hơn so với kế hoạch đầu năm, hoặc đề chuẩn bị cho việc thực hiện kế hoạch năm sau, cần phải tuyển thêm lao động hoặc tuyển sinh đào tạo công nhân kỹ thuật, Bộ chủ quản phải đề nghị Chính phủ bổ sung thêm chỉ tiêu lao động và tiền lương, nhưng phải bảo đảm mức năng suất lao động bình quân của một công nhân viên đã được Nhà nước duyệt.

2. Giám đốc xí nghiệp, hiệu trưởng các trường dạy nghề là người chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc tuyển lao động và tuyển sinh, bảo đảm yêu cầu sản xuất và kỹ thuật của xí nghiệp, bảo đảm yêu cầu đào tạo của nhà trường.

Các xí nghiệp, các trường dạy nghề cần phối hợp chặt chẽ với địa phương tổ chức tốt việc tuyển lao động và tuyển sinh, thực hiện đầy đủ hợp đồng đã ký với chính quyền địa phương, chuẩn bị tốt tổ chức sản xuất, tổ chức lao động, bảo đảm các điều kiện sinh hoạt cần thiết cho người lao động và học sinh, nhất là nơi ăn, ở... đề anh chị em công nhân và học sinh yên tâm sản xuất, học tập, công tác.

3. Để xây dựng một đội ngũ công nhân nhiều đời cha truyền con nối đối với một số ngành nghề cần khuyến khích như mỏ, luyện kim, cơ khí, xây dựng cơ bản, và từng bước hợp lý hóa sinh hoạt gia đình công nhân, các xí nghiệp đóng ở các tỉnh trung du và miền núi có sự thuận của Sở, Ty lao động nơi xí nghiệp đóng, được quyền tuyển một tỷ lệ thích đáng vợ (hoặc chồng), con và em ruột công nhân của xí nghiệp vào làm việc hoặc học nghề, nhưng phải bảo đảm tiêu chuẩn và các chính sách lao động và nghĩa vụ quân sự của Nhà nước và sau khi tuyển, các xí nghiệp báo cáo kết quả cho

phòng lao động huyện, khu phố nơi đương sự thường trú biết, đề nắm tình hình lao động hiện động và tính vào chỉ tiêu cung cấp lao động cho trung ương, và gửi một bản danh sách cho Sở. Ty lao động nơi xí nghiệp đóng đề theo dõi.

Đối với những bộ phận công tác quản lý tiền bạc, tài sản, vật tư và những bộ phận cần giữ vững kỷ luật lao động mà người làm việc có thể ý thức làm sai thì không được sắp xếp những người có quan hệ thân thích với nhau (theo tinh thần điều 5 của điều lệ tuyển dụng và cho thôi việc đối với công nhân, viên chức Nhà nước, ban hành kèm theo nghị định số 24-CP ngày 13-3-1963 của Hội đồng Chính phủ).

4. Theo chỉ thị số 149-TTg ngày 17-4-1961 của Thủ tướng Chính phủ, sau khi Hội đồng Chính phủ duyệt kế hoạch lao động và quỹ tiền lương, chậm nhất là một tháng, các Bộ, các ngành quản lý sản xuất phải gửi cho Bộ Lao động chỉ tiêu kế hoạch lao động và quỹ tiền lương đã duyệt cho từng xí nghiệp và kế hoạch đào tạo công nhân kỹ thuật của từng trường trực thuộc. Đồng thời tổng hợp kế hoạch bổ sung lao động làm lâu dài và làm hợp đồng có thời hạn của các xí nghiệp và kế hoạch tuyển sinh đào tạo công nhân kỹ thuật của các trường lớp gửi cho Bộ Lao động 4 bản theo mẫu đính kèm (được thu gọn so với mẫu cũ).

Sau khi đối chiếu các kế hoạch nói trên với kế hoạch lao động và tiền lương đã được Hội đồng Chính phủ duyệt, với sự phân bổ của các tỉnh, thành phố, Bộ Lao động sẽ chứng thực và gửi lại cho các Bộ, Tổng cục một bản, đồng thời gửi cho Bộ Lương thực và thực phẩm và Bộ Nội thương để giải quyết việc cung cấp lương thực và thực phẩm, hàng công nghệ và dụng cụ bao hộ lao động cho số người tuyển thêm trong năm kế hoạch.

Để phục vụ tốt sản xuất và bảo đảm chế độ quản lý thống nhất công tác tuyển dụng, tuyển sinh của Nhà nước; các Bộ, các xí nghiệp cần xây dựng tiêu chuẩn thích hợp với từng nghề; Bộ Lao động sẽ phối hợp với các ngành ban hành những tiêu chuẩn mẫu về tuyển dụng và tuyển sinh học nghề.

5. Khi tuyển lao động, các ngành, các địa phương phải chấp hành đầy đủ các chính sách, luật lệ Nhà nước. Phải tích cực tận dụng khả năng lao động tiềm tàng hiện có trong các xí nghiệp của ngành, điều chỉnh lao động từ nơi thừa sang nơi thiếu.

Phải thực hiện chính sách ưu tiên đối với thương binh còn khả năng lao động, quân nhân đã hoàn thành nhiệm vụ trong quân đội, thanh niên xung phong hết nhiệm kỳ phục vụ.

Những công việc yêu cầu làm trong một thời gian nhất định, hoặc theo vụ, theo mùa và những xí nghiệp mà nhiệm vụ sản xuất chưa ổn định, thì áp dụng rộng rãi hình thức làm hợp đồng có thời hạn (hợp đồng khoán khối lượng, khoán sản phẩm, khoán việc, hợp đồng công nhật hoặc 2, 3 tháng...), theo thông tư số 184-TTg ngày 16-7-1974 của Thủ tướng Chính phủ, thông tư số 2-LĐ/TT ngày 30-4-1975 và số 16-LĐ/TT ngày 25-8-1976 của Bộ Lao động.

Chỉ tuyển vào lực lượng làm lâu dài những người đã được đào tạo, bồi dưỡng ở các trường lớp kỹ thuật, nghiệp vụ của Nhà nước. Trong thời gian từ 3 đến 5 năm tới, nói chung không tuyển người của các hợp tác xã thủ công vào khu vực Nhà nước để giải quyết việc làm cho quân nhân phục viên, thương binh và những người chưa có việc và đề ổn định lao động của các hợp tác xã thủ công nghiệp.

Khi tuyển lao động hoặc tuyển sinh, phải tận dụng lao động không sản xuất nông nghiệp trước hết là lao động ở các thành phố, thị xã, thị trấn; đồng thời thực hiện tốt chính sách phân bổ, sử dụng hợp lý đối với lao động nữ, lao động người dân tộc.

6. Các ngành, các cấp phải thi hành đúng những nguyên tắc, thủ tục tuyển lao động, tuyển sinh của Nhà nước, không được gây phiền hà cho nhân dân.

Đối với những yêu cầu lớn về lao động và học sinh, cơ quan lao động địa phương thông báo công khai (phát thanh, niêm yết ở những nơi công cộng, đăng báo của địa phương) yêu cầu, tiêu chuẩn, thẻ thức tuyển dụng, tuyển sinh, thời hạn nộp hồ sơ, v.v... để nhân dân

đều biết. Cơ quan lao động phải bàn bạc với ban chấp hành Đoàn thanh niên lao động Hồ Chí Minh đề tiến hành vận động thanh niên địa phương hưởng ứng tích cực.

Trong vòng một tháng, xí nghiệp, cơ quan, trường học phải báo kết quả cho người xin việc làm hoặc xin học nghề. Nếu không tuyển được, phải trả ngay hồ sơ và nói rõ lý do cho đương sự biết, đề đương sự xin việc làm ở nơi khác.

7. Theo nghị quyết số 99-CP ngày 19-5-1973 và nghị định số 24-CP ngày 2-2-1976 của Hội đồng Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có nhiệm vụ tổ chức việc tuyển và bảo đảm lao động cho các cơ sở kinh tế do các Bộ trực tiếp quản lý đặt trong lãnh thổ tỉnh.

Các thành phố trực thuộc trung ương, các tỉnh đồng bằng, ngoài việc bảo đảm yêu cầu lao động cho các xí nghiệp, các trường lớp dạy nghề của trung ương đóng ở địa phương, còn có nhiệm vụ bảo đảm yêu cầu lao động của trung ương ở các nơi khác theo chỉ tiêu kế hoạch điều động của Chính phủ giao và sự phân bổ cụ thể của Bộ Lao động.

Các Sở, Ty lao động và các phòng lao động huyện, khu phố cần làm đầy đủ trách nhiệm của mình trong việc giúp Ủy ban nhân dân

hoàn thành tốt nhiệm vụ nói trên, chủ động tham gia kế hoạch phân bổ và cân đối nhân lực trên địa bàn lãnh thổ huyện, tỉnh, thành phố, tổ chức sẵn lực lượng đề bảo đảm các yêu cầu của Nhà nước, làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra, đôn đốc các xí nghiệp, các trường lớp dạy nghề chấp hành đầy đủ các nguyên tắc, chính sách và thủ tục tuyển dụng, tuyển sinh của Nhà nước, kịp thời phát hiện và đề xuất với Ủy ban nhân dân và Bộ Lao động những vấn đề cần giải quyết.

8. Thông tư này thi hành ngay trong dịp xây dựng kế hoạch năm 1977.

Điều 2, phần II thông tư số 15-LĐ/TT ngày 10-8-1961 và điều 2, phần II thông tư số 2-LĐ/TT ngày 30-1-1975 của Bộ Lao động quy định trước đây trái với thông tư này nay bãi bỏ.

Các Bộ, các cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ thông tư này hướng dẫn các địa phương, các xí nghiệp, các trường dạy nghề thực hiện.

Hà-nội, ngày 25 tháng 9 năm 1976

Bộ trưởng Bộ Lao động
NGUYỄN THỌ CHÂN